

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC ANH QUỐC VIỆT NAM
Số: 2107/2025/QĐ-BUV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 21 tháng 7 năm 2025

THÔNG BÁO

Về ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào & quy đổi tương đương điểm trúng tuyển giữa các phương thức xét tuyển đại học chính quy năm 2025

Căn cứ Quy chế tuyển sinh đại học; tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 và được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 06/2025/TT-BGDĐT ngày 19/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT);

Căn cứ công văn số 2457/BGDĐT-GDĐH ngày 19/5/2025 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành giáo dục mầm non năm 2025;

Căn cứ công văn số 4222/BGDĐT-GDĐH ngày 21/7/2025 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc đối sánh phổ điểm một số tổ hợp điểm thi trung học phổ thông năm 2025, điểm học tập bậc trung học phổ thông;
Việt Nam;

Căn cứ kết luận của Hội đồng tuyển sinh ngày 21/7/2025;

Trường Đại học Anh Quốc Việt Nam thông báo:

1. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào:

TT	Đối tượng xét tuyển	Điều kiện & Ngưỡng ĐBCL đầu vào	Ghi chú
1	Thí sinh có bằng tốt nghiệp THPT Việt Nam và kết hợp chứng chỉ tiếng Anh quốc tế (Chi tiết tại mục 2. Yêu cầu tiếng Anh)	IELTS $\geq$ 4.5 hoặc tương đương Điểm quy đổi PTXT tương đương 20,0 điểm TN THPT thang điểm 30	Áp dụng đối với chương trình chính quy không liên kết đào tạo với nước ngoài
1	Thí sinh có bằng tốt nghiệp THPT Việt Nam và kết hợp chứng chỉ tiếng	IELTS $\geq$ 6.0 hoặc tương đương Điểm quy đổi PTXT tương	Áp dụng đối với chương trình chính quy có liên

	Anh quốc tế (Chi tiết tại mục 2. Yêu cầu tiếng Anh)	đương 22,0 điểm TN THPT thang điểm 30	kết đào tạo với nước ngoài.
2	Thí sinh có chứng chỉ quốc tế tương đương tốt nghiệp THPT như A-Level, IB, IFP hoặc bằng quốc tế khác tương đương (chi tiết tại mục 3. Yêu cầu học thuật)	Hoàn thành A-Level (3 môn), Foundation, IB Diploma, BTEC Extended Diploma, T Level, Access to HE Diploma, Welsh Baccalaureate, Scottish Advanced Highers, Irish Leaving Certificate, European Baccalaureate Diploma, VCE Double Award, Advanced VCE, hoặc các chứng chỉ tương đương khác đạt các điều kiện công nhận tương đương văn bằng chứng chỉ và trong thẩm quyền công nhận văn bằng của trường đại học. Điểm quy đổi PTXT tương đương 22,0 điểm TN THPT thang điểm 30	Sinh viên theo học chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài có thể cần đạt thêm yêu cầu tuyển sinh riêng của từng đối tác cấp bằng
3	Thí sinh có bằng tốt nghiệp THPT Canada, Úc, New Zealand, Anh, Mỹ hoặc các nước có Tiếng Anh là bản ngữ	Đạt yêu cầu tối thiểu theo từng hệ thống: - Canada: 70% ở 6 môn 4U/4M (bao gồm tiếng Anh) - British Columbia: 5 điểm B ở 5 môn lớp 12 - Úc: ATAR $\geq$ 85 hoặc Certificate IV - New Zealand: NCEA Level 3 với điểm merit - Mỹ: GED Điểm quy đổi PTXT tương đương 22,0 điểm TN THPT thang điểm 30	
	Thí sinh có chứng chỉ quốc tế tương đương tốt nghiệp THPT từ các nước không sử dụng Tiếng Anh là bản ngữ, kết hợp chứng chỉ tiếng anh quốc tế (Chi tiết	Kết hợp văn bằng, chứng chỉ tương đương tốt nghiệp THPT Việt Nam theo các điều kiện công nhận tương đương văn bằng chứng chỉ và trong thẩm	

	tại mục 2. Yêu cầu tiếng Anh)	quyền công nhận văn bằng của trường đại học. IELTS $\geq$ 6.0 hoặc tương đương Điểm quy đổi PTXT tương đương 22,0 điểm TN THPT thang điểm 30	
--	-------------------------------	--	--

2. Yêu cầu tiếng Anh

Thí sinh cần đáp ứng một trong các điều kiện sau khi đăng kí chương trình liên kết đào tạo:

Tên chứng chỉ/Chương trình	Yêu cầu tối thiểu	Thời hạn hiệu lực
IELTS Academic (UKVI SELT và non UKVI SELT, không chấp nhận IELTS Academic Online)	6.0 overall, không kỹ năng nào dưới 5.5	2 năm
Password English	6.0 overall, không kỹ năng nào dưới 5.5	2 năm
Trinity College London ISE II	Đạt tất cả 4 kỹ năng	2 năm
TOEFL iBT (không chấp nhận Home Edition)	Nghe: 17, Nói: 20, Đọc: 18, Viết: 17	2 năm
PTE Pearson Academic (không chấp nhận Online)	Tối thiểu 59 ở tất cả 4 kỹ năng	2 năm
International Baccalaureate	Đạt IB English Language hoặc Literature HL 4 hoặc SL 5	5 năm
IGCSE English	Đạt C/4 trở lên (ngôn ngữ thứ nhất hoặc hai)	5 năm
Cambridge International English GCE O Level/GCSE	Đạt C/4 trở lên	5 năm
GCSE English Language/Literature	Đạt C/4 trở lên	5 năm
NCUK International Foundation	Đạt C tổng thể, không kỹ năng nào dưới D	2 năm
Kaplan International Foundation	60 tổng thể, không kỹ năng nào dưới 55	2 năm
Study Group International Foundation	50 tổng thể, không kỹ năng nào dưới 40	2 năm

Cambridge Education Group (CEG) International Foundation	50 tổng thể, không kỹ năng nào dưới 50	2 năm
B2 LanguageCert Academic SELT	33 ở mỗi kỹ năng	2 năm
BUV English for Academic Purpose (EAP)/Unipath 3	Đạt qua phỏng vấn và đánh giá năng lực tiếng Anh	-
Cambridge B2 First hoặc Cambridge B2 Business Vantage	Đạt	-
Cambridge Linguaskill	Tối thiểu 160	-
TOEIC 4 kỹ năng	Nghe: 400, Đọc: 385, Nói: 160, Viết: 150	-
VSTEP	Đạt bậc 4	-

Lưu ý: Nếu thí sinh đạt IELTS 6.0 nhưng có một kỹ năng dưới 5.5, có thể được phỏng vấn bởi giảng viên BUV để xét duyệt.

Thí sinh là công dân các quốc gia sử dụng tiếng Anh là ngôn ngữ chính được công nhận đáp ứng yêu cầu tiếng Anh.

Đối với sinh viên đăng kí các chương trình chính quy không liên kết do BUV cấp bằng, sinh viên cần đạt IELTS ≥ 4.5 hoặc tương đương.

3. Yêu cầu học thuật

Thí sinh cần đáp ứng một trong các điều kiện sau:

- Tốt nghiệp THPT tại Việt Nam hoặc nước ngoài (hoặc tương đương) và hoàn thành chương trình Dự bị đại học theo điều kiện xét tuyển của trường đại học liên kết đào tạo.
- Được miễn chương trình Dự bị đại học nếu đạt mức điểm theo yêu cầu tuyển sinh của các trường liên kết đào tạo sau đây:
 - Ba môn Advanced GCE (A Level).
 - Một T Level đầy đủ.
 - BTEC Extended Diploma.
 - Kết hợp các bằng cấp BTEC phù hợp.
 - Access to HE Diploma (QAA công nhận).
 - Welsh Baccalaureate.
 - Scottish Advanced Highers.
 - Irish Leaving Certificate.

- International Baccalaureate Diploma.
- European Baccalaureate Diploma.
- VCE Double Award.
- Hai bằng Advanced VCE sáu chỉ.
- Một Advanced GCE (A Level) và một Advanced VCE sáu chỉ.
- Đạt 2 module trở lên chương trình UoL International Foundation Programme (IFP) và hoàn thành chương trình Dự bị đại học theo thỏa thuận.
- Đạt 4 module trở lên chương trình UoL International Foundation Programme
- Bằng tốt nghiệp THPT Canada/Ontario với tối thiểu 70% ở 6 môn 4U hoặc 4M (bao gồm 4U môn tiếng Anh).
- Bằng tốt nghiệp British Columbia Senior Secondary với 5 điểm B ở lớp 12.
- New Zealand NCEA Level 3 với điểm merit ở các môn liên quan.
- Bằng tốt nghiệp THPT Úc với ATAR tối thiểu 85.
- Australian Certificate IV.
- GED và hoàn thành khóa Pathway.
- Hoàn thành Early Transition Programme của South Australian Institute of Business and Technology (SAIBT).

Trân trọng thông báo.

Nơi nhận:

- Các phòng ban liên quan;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG VÀ CHỦ TỊCH TRƯỜNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

(Ký, ghi rõ họ tên)



GS.TS. Raymond Gordon

